

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số:**1415**/UBND-KTN
V/v một số giải pháp cấp
bách tháo gỡ khó khăn trong
phát triển chăn nuôi trên địa
bàn tỉnh Quảng Ngãi

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày **21** tháng 3 năm 2024

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện nội dung chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại Công văn số 1368/VPCP-NN ngày 02/3/2024 của Văn phòng Chính phủ về kiến nghị một số giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn trong phát triển chăn nuôi Việt Nam; trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1058/SNNPTNT-CNTY ngày 19/3/2024, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm

a) Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 6481/UBND-KTN ngày 20/12/2023 về việc tăng cường ngăn chặn, nhập lậu, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật; kiểm soát tốt dịch bệnh, phát triển chăn nuôi bền vững, tăng cường công tác quản lý, kiểm soát giết mổ động vật đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm và Công văn số 761/UBND-KTN ngày 07/02/2024 về việc tăng cường ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp buôn lậu, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật, giống vật nuôi và phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm trên động vật, thủy sản, tôm nuôi nước lợ trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo các phòng, ban đơn vị có liên quan hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các tiến bộ kỹ thuật về giống, thức ăn và quy trình chăm sóc nuôi dưỡng nhằm hạ giá thành sản xuất ở mức thấp nhất trong điều kiện có thể; tiến hành chọn lọc để loại thải ngay những con giống kém chất lượng hoặc không đủ tiêu chuẩn làm giống để chọn lọc đàn giống có chất lượng tốt phục vụ sản xuất.

c) Chỉ đạo tăng đàn, tái đàn hợp lý, những vùng không có dịch, vùng có nguy cơ thấp, đảm bảo đủ điều kiện chăn nuôi an toàn sinh học; khuyến cáo tăng đàn, tái đàn tại các trang trại, nông hộ an toàn dịch bệnh, kết hợp sử dụng các chế phẩm sinh học trong chăn nuôi.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát dịch bệnh; tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin cho

đàn vật nuôi; tuyên truyền, khuyến cáo các cơ sở sản xuất thức ăn, các đại lý thức ăn chăn nuôi trên địa bàn tỉnh điều chỉnh giá bán phù hợp trên tinh thần chia sẻ với người chăn nuôi vượt qua khó khăn trước mắt.

e) Tiếp tục tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, khuyến khích cơ sở chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, quy trình chăn nuôi VietGAP để phòng, chống dịch bệnh, phát triển chăn nuôi mang tính bền vững, thực hiện khai báo, cung cấp dữ liệu chăn nuôi theo đúng quy định.

g) Xây dựng các mô hình sản xuất chăn nuôi theo chuỗi liên kết khép kín từ chăn nuôi, thu mua, giết mổ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm với sự tham gia đầu tư, kết nối thị trường của các doanh nghiệp và tổ chức liên kết trong sản xuất của các tổ hợp tác, hợp tác xã.

h) Rà soát thực trạng tình hình chăn nuôi tại địa phương để tổng hợp; xây dựng kế hoạch phát triển chăn nuôi gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm; đẩy mạnh tuyên truyền, khuyến cáo người dân quá trình chăn nuôi cần cẩn thận, tính toán kỹ nhất là khâu chọn giống và bám sát vào định hướng quy hoạch chăn nuôi của tỉnh; chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xây dựng các vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh đáp ứng nhu cầu thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tập trung thúc đẩy sản xuất, chăn nuôi, tăng đàn, tái đàn, chế biến và đảm bảo nguồn cung để bình ổn giá; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh; phát triển chăn nuôi theo hướng bền vững, khép kín và an toàn sinh học; đẩy mạnh sản xuất con giống, đảm bảo sản lượng thịt hơi đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong tỉnh.

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn thực hiện đánh giá thực địa, xây dựng kế hoạch chuyển đổi nhanh diện tích đất nông nghiệp kém hiệu quả sang trồng cây thức ăn chăn nuôi, trong đó có ngô và các loại cây thức ăn chăn nuôi khác.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan tích cực tham gia và hỗ trợ nguồn lực chuyển đổi số trong chăn nuôi nhằm dự báo, cân đối cung cầu, gắn sản xuất với thị trường; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn về chăn nuôi, thú y, khuyến nông nắm bắt kịp thời thông tin, số liệu về tổng đàn, sản lượng, từ đó có những khuyến cáo chủ động, những dự báo sát với thực tế thị trường để điều tiết tổng đàn chăn nuôi.

d) Tăng cường tuyên truyền các nội dung quy định của Luật Chăn nuôi và các văn bản quy phạm pháp luật về điều kiện sản xuất chăn nuôi đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, các quy định về sản xuất, mua bán vật tư phục vụ chăn nuôi (sản phẩm giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y), góp phần thúc đẩy chăn nuôi của tỉnh, phát triển bền vững, bảo đảm nguồn cung thực phẩm an toàn.

Yêu cầu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương triển khai thực hiện./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Văn Phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Thú y (Bộ NN & PTNT);
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Công Thương, Thông tin và Truyền thông;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KTN. pbc219



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền

